

Hải phòng, ngày 04 tháng 03 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020 của  
Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2136/QĐ-ĐHHHVN ngày 10/10/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2500/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2019, Quyết định số 2502/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2020; Quyết định số 2518/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải về việc giao dự toán chi kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ từ NSNN năm 2020; Quyết định số 2508/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2019 của Bộ Giao thông vận tải về việc giao dự toán chi NSNN năm 2020; Quyết định số 218/QĐ-BGTVT ngày 21/02/2020 của Bộ Giao thông vận tải về việc điều chỉnh dự toán chi kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ từ NSNN năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2020 của Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng các phòng: TCTH, KHTC; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Bộ GTVT (để b/cáo);
- Lưu VT, KHTC.



PGS.TS. Phạm Xuân Dương

Đơn vị: TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Chương: 021

## DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 336/QĐ-ĐHHHVN ngày 04/03/2020 của Trường ĐH Hàng hải Việt Nam)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được đế lại	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	56.405
I	Nguồn ngân sách trong nước	56.405
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	5.620
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	5.620
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>	5.620
*	Chuyển tiếp từ trước năm 2020	970
	Nghiên cứu xây dựng các hệ thống điều khiển bộ biến đổi điện tử công suất nhằm nâng cao năng lực đào tạo nhân lực ngành tự động hóa tạo Trường ĐHHH VN	80
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống tự động điều chỉnh điện áp và phân chia tải phản tác dụng cho trạm phát điện tàu thủy	90
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống tích hợp thông tin tàu thủy (Conning system) ứng dụng công nghệ phân tán đám mây	90
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống lái tự động tàu thủy áp dụng phương pháp điều khiển thích nghi	80
	Nghiên cứu chế tạo áo trực tàu thủy trên cơ sở hợp kim đồng nhôm có cơ tính tổng hợp cao, khả năng chống ăn mòn tốt và giá thành rẻ thay thế hàng nhập khẩu đắt tiền	90
	Nghiên cứu chế tạo hệ thống siêu âm kết hợp trên máy gia công tia lửa điện để chế tạo hạt Nano – Micro kẽm	80
	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thử nghiệm hệ thống thermal-oil (dầu nhiệt) kết hợp tận dụng sâu nhiệt khí xả, có công suất nhiệt và mức độ an toàn cao, dùng để hâm nhiên liệu và dầu hàng trên tàu chở dầu nhằm giảm chi phí khai thác, nội địa hóa sản phẩm	80
	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thử nghiệm hệ thống đánh giá ánh hưởng đồng thời của mặt thoáng và chiều quay chân vịt đến điều khiển hướng chuyển động tàu thủy	100
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và thử nghiệm thiết bị máng dòng chảy.	100
	Nghiên cứu đánh giá hành động của thuyền viên tàu biển Việt Nam trong tình huống có nguy cơ đâm va khi hành trình trên biển, đề xuất những khuyến cáo nhằm nâng cao khả năng đảm bảo an toàn giao thông hàng hải	90
	Nghiên cứu đề xuất kết cấu mới dạng khung và bản bê tông cốt thanh FRP lắp ghép để xây dựng đê lấn biển	90
*	Mở mới năm 2020	4.650
	Nghiên cứu tính toán hệ thống dây neo công trình biển chịu tải trọng động theo mô hình không gian bằng phương pháp Phần tử Hữu hạn	350
	Nghiên cứu tính toán khí động học trong xây dựng cầu theo mô hình không gian bằng phương pháp phần tử hữu hạn	270
	Nghiên cứu phát triển bền vững dịch vụ logistics khu vực thành phố Hải Phòng đáp ứng tiêu chí đô thị cảng biển xanh giai đoạn 2020 đến 2030, tầm nhìn 2045	250
	Nghiên cứu xây dựng mô hình hợp tác kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ Logistics của Việt Nam	220
	Nghiên cứu ứng dụng IoT xây dựng thí điểm hệ thống quản lý sử dụng năng lượng trên tàu thủy để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trên tàu	220
	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ truyền động điện xoay chiều ba pha phục vụ đào tạo nhân lực ngành Tự động hóa tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	350

HỘI  
 RƯỜNG  
 ĐẠI HỌC  
 HÀNG HẢI  
 VIỆT NAM

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống mô phỏng hợp luyện cabin lái tàu phục vụ đào tạo và huấn luyện	280
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống tự động hòa đồng bộ và phân chia tải tác dụng cho trạm phát điện tàu thủy	260
	Xây dựng mô hình dự báo lượng hàng hóa thông qua hệ thống cảng bến thủy nội địa khu vực phía Bắc	350
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống mô phỏng radar hàng hải ứng dụng cho các vùng biển của Việt Nam phục vụ công tác đào tạo và huấn luyện tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	325
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo bộ thu mềm hệ thống nhận dạng tự động	325
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thử nghiệm rô-bốt phục vụ kiểm tra két nước dầm tàu biển	280
	Nghiên cứu chế tạo thiết bị thoát hiểm khẩn cấp trên tàu biển được làm bằng vật liệu composit thay thế hàng nhập khẩu	260
	Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm hợp kim đồng trên cơ sở hợp kim hóa Ni và Sn có giá thành thấp, độ bền, độ đàn hồi và dẫn điện cao dùng cho thiết bị điện trên tàu thủy nhằm thay thế hàng nhập khẩu	280
	Còn tạo thử nghiệm cụm tia laser với tia laser CO2 mang áp dụng trong việc chế tạo các chi tiết với mức độ bền cao của xe nâng và cần trực sử dụng tại Cảng, nhằm giảm giá thành và nội địa hóa sản xuất.	280
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo Robot song song sáu bậc tự do tạo dao động sóng biển phục vụ đào tạo và huấn luyện hàng hải.	350
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>46.665</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	46.665
	Sửa chữa, cải tạo Nhà B5 và sân B3, B4.	8.021
	Sửa chữa, cải tạo Nhà A8	3.644
	Sửa chữa, cải tạo ngoài Nhà A1, A2, A3, A4, A9.	6.825
	Sửa chữa, chống dột Nhà xưởng Trung tâm Cơ khí thực hành	923
	Sửa chữa, cải tạo Nhà B1, B2	8.873
	Cải tạo thang máy nhà A6	990
	Mua sắm trang thiết bị, máy móc phục vụ thực hành thí nghiệm các đơn vị	3.180
	Trang bị máy chiếu, điều hòa, quạt trần, bàn ghế các phòng học	4.229
	Mua sắm trang thiết bị, máy móc phục vụ đào tạo, huấn luyện hàng hải	2.702
	Trang bị thiết bị, cơ sở vật chất cho ngành Máy và tự động công nghiệp - Khoa Máy tàu biển	1.002
	Kinh phí thực hiện chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg	269
	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập SV theo QĐ66/2013/QĐ-TTg	14
	Kinh phí thực hiện miễn giảm học phí theo NĐ86/2015/NĐ-CP	5.993
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và già đình</b>	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	<b>800</b>
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	800
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	<b>3.320</b>
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.320
7.2.1	Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường ( Loại 250-Khoản 278)	2.340
*	Chuyển tiếp từ trước năm 2020	500
	Dánh giá ảnh hưởng của hoạt động cảng biển nhóm 5 đến môi trường	500
*	Mở mới năm 2020	1.840
	Đánh giá, phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường do hoạt động hàng hải trong vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu	400
	Khảo sát, đánh giá, xây dựng lộ trình quốc gia về giám phát thải khí từ hoạt động tàu biển	500
	Khảo sát hiện trạng và đề xuất giải pháp giảm thiểu rác thải nhựa trong hoạt động của tàu khách du lịch; áp dụng thí điểm trên một số tàu hoạt động tại vùng biển Hải Phòng, Quảng Ninh	440

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	Khảo sát, đánh giá hiện trạng, xây dựng hướng dẫn kỹ thuật về bảo vệ môi trường đối với công tác vận chuyển hàng nguy hiểm bằng tàu biển	500
7.2.2	Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 (Loại 250 - Khoản 272; Mã CTMT: 0704-Mã số tiêu chương trình, nhiệm vụ, dự án: 0749)	980
	Xây dựng giải pháp tổ chức, quản lý, khai thác vận tải biển theo hướng tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải phù hợp với quy định của Phụ lục VI, Công ước MARPOL.	980
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	

*Ghi chú: Việc mua sắm tài sản phải theo đúng định mức, tiêu chuẩn đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành.*

CÁN